

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy (sau kiểm tra)

Kính gửi: Đoàn kiểm tra Ban Dân tộc tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1098/BDT-CSĐT ngày 12/09/2023 của Ban Dân tộc tỉnh về việc triển khai Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023.

UBND huyện Kon Rẫy báo cáo kết quả triển khai thực hiện, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

1. Ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện

UBND huyện đã kịp thời cụ thể hóa và ban hành các văn bản theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện⁽¹⁾.

2. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình

- Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025⁽²⁾; thành lập Tổ giúp việc; phân công thành viên Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn các xã, thị trấn để hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện các chương trình theo quy định; đồng thời chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo, Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn giai đoạn 2021-2025, đến nay đã có 7/7 xã, thị trấn đã thành lập.

- Chỉ đạo Phòng Dân tộc huyện phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có

⁽¹⁾ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thành lập Ban chỉ đạo các chương trình MTQG tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 60/CTr/HU ngày 13/10/2022 của Huyện ủy Kon Rẫy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19/5/2022 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽²⁾ Quyết định 161/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025; Quyết định 918/QĐ-UBND ngày 30/9/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025.

liên quan, UBND các xã, thị trấn rà soát, đăng ký nội dung các Dự án, Tiểu dự án và tham mưu UBND huyện gửi về Ban Dân tộc tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình⁽³⁾.

- Chỉ đạo Phòng Dân tộc phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, lập danh sách đối tượng có nhu cầu vay vốn theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 thực hiện năm 2022, 2023⁽⁴⁾ trình UBND huyện phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện⁽⁵⁾.

- Tham mưu, trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành các Nghị quyết phân bổ vốn triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Kon Rẫy⁽⁶⁾.

- Ban hành các quyết định giao vốn để tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy⁽⁷⁾.

⁽³⁾ Công văn số 1240/UBND-TH ngày 08/10/2021 về việc đăng ký nhu cầu Vốn ngoài Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; Công văn số 1332/UBND-TH ngày 29/10/2021 về việc đăng ký nhu cầu Vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2021 trên địa bàn huyện; Báo cáo số 73/BC-UBND ngày 14/2/2022 về kết quả rà soát danh mục công trình cơ sở hạ tầng (*tiểu dự án 1 thuộc dự án 4*) và nhu cầu đào tạo, nâng cao năng lực (*tiểu dự án 4 thuộc dự án 5*) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Công văn số 733/UBND-TH ngày 30/6/2022 về việc đăng ký danh mục dự án đầu tư thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch Vốn năm 2022 thực hiện các dự án; Công văn số 784/UBND-TCKH ngày 15/7/2022 về việc đăng ký Vốn đối ứng (*Vốn sự nghiệp*) từ nguồn Vốn ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022; Công văn số 1039/UBND-TH ngày 09/9/2022 về việc báo cáo chi tiết nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 (*Vốn sự nghiệp*), Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 04/11/2022 về việc đăng ký kế hoạch Vốn, danh mục công trình thực hiện các danh mục Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy năm 2023; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2023.

⁽⁴⁾ Công văn số 274/UBND-VX ngày 11/3/2022 về việc rà soát nhu cầu Vốn đối với chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11-NQ/CP của Chính phủ; Công văn số 565/UBND-VX ngày 19/5/2022 về việc tiếp tục rà soát, bổ sung nhu cầu Vốn tín dụng chính sách thực hiện các Chương trình cho vay theo Nghị quyết số 11-NQ/CP của Chính phủ; Công văn số 761/UBND-VX ngày 07/7/2022 về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 và xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023.

⁽⁵⁾ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 về việc phê duyệt danh sách thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Nghị định số 28/2022/CP của Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2022; Quyết định số 387/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 về việc phê duyệt danh sách thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 theo Nghị định số 28/2022/CP của Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

⁽⁶⁾ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 09/05/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 09/05/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy;

⁽⁷⁾ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương, mức Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; Quyết định số: 991/QĐ-UBND ngày 14/9/2022 của UBND huyện về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, Vốn đầu tư phát triển năm 2022 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng

3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình:

Tổng kinh phí được phân bổ để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 là: 89.405,5 triệu đồng. Trong đó:

- Năm 2022 là: 39.686,6 triệu đồng, cụ thể:
 - + Ngân sách Trung ương là: 29.476 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển là: 19.700 triệu đồng, vốn sự nghiệp là: 9.776 triệu đồng*).
 - + Ngân sách địa phương là: 5.784,6 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển là: 4.793,4 triệu đồng, vốn sự nghiệp là: 991,2 triệu đồng*).
 - + Vốn tín dụng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP là: 4.426 triệu đồng.
- Năm 2023 là: 49.718,9 triệu đồng, cụ thể:
 - + Ngân sách Trung ương là: 40.640 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển là: 25.361 triệu đồng, vốn sự nghiệp là: 15.279 triệu đồng*).
 - + Ngân sách địa phương là: 4.078,9 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển là: 2.520,4 triệu đồng, vốn sự nghiệp là: 1.558,5 triệu đồng*).
 - + Vốn tín dụng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP là: 5.000 triệu đồng.
- Kết quả giải ngân vốn so với kế hoạch đặt ra:
 - + Năm 2022: 16.950,4 triệu đồng/29.476 triệu đồng, đạt 57,51% kế hoạch (*Phân loại: vốn đầu tư: 16.174,3 triệu đồng/19.700 triệu đồng, đạt 82,1% kế hoạch; Vốn sự nghiệp: 776,1 triệu đồng/9.776 triệu đồng, đạt 7,94% kế hoạch*).
 - + Năm 2023: 10.521,8 triệu đồng/40.640 triệu đồng, đạt 25,89% kế hoạch (*Phân loại: Vốn đầu tư: 10.078,8 triệu đồng/25.361 triệu đồng, đạt 39,74% kế hoạch; Vốn sự nghiệp: 443 triệu đồng/15.279 triệu đồng, đạt 2,89% kế hoạch*).

3.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt:

- Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 18.683 triệu đồng, cụ thể:
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 8.115 triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách Trung ương là: 3.689 triệu đồng (*Vốn ĐTPT là: 2.837 triệu đồng, vốn SN là: 852 triệu đồng*).

đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; số 848/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ Vốn đầu tư phát triển, Vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương, mức Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; số 1345/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện về việc giao kế hoạch Vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện; số 1346/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư Vốn đầu tư phát triển thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Kon Rẫy; số 458/QĐ-UBND ngày 10/05/2023 của UBND huyện về việc giao chi tiết Vốn đầu tư phát triển (đợt 2) nguồn ngân sách Trung ương, Vốn ngân sách địa phương, Vốn huy động ngoài ngân sách năm 2023; Danh mục và mức Vốn đầu tư phát triển đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

- + Vốn tín dụng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP là: 4.426 triệu đồng.
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 10.568 triệu đồng
- + Ngân sách Trung ương là: 5.568 triệu đồng (*Vốn ĐTPT: 3.202 triệu đồng, Vốn SN: 2.366 triệu đồng*).
- + Vốn tín dụng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP là: 5.000 triệu đồng.
- Tiến độ triển khai thực hiện:
 - * Năm 2022:
 - + *Đối với nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất*: Tạm dừng kinh phí thực hiện năm 2022. Lý do: Các Bộ, ngành Trung ương chưa có quy định định mức thực hiện nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất thuộc Dự án 1.
 - + *Đối với nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung*: Đã thi công hoàn thành xong và đưa vào sử dụng 02 công trình nước sinh hoạt tập trung tại xã Đăk Pnê, xã Đăk Kôi và đã giải ngân được: 1.678,2 triệu đồng, đạt 97,51% kế hoạch vốn giao.
 - + *Đối với nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán*: Năm 2022 không triển khai thực hiện, chuyển nguồn sang năm 2023.
 - + *Đối với vốn tín dụng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP*: Đã giải ngân được 4.426 triệu đồng/65 hộ để vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, đạt 100% kế hoạch vốn giao.
 - * Năm 2023:
 - + *Đối với nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán*: UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Dân tộc phối hợp với các phòng, ban liên quan, UBND các xã, thị trấn rà soát, xác định hộ gia đình chưa có đất ở, không có hoặc thiếu đất sản xuất để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023. Dự kiến đến cuối năm 2023 hỗ trợ đất ở: 06 hộ, nhà ở: 23 hộ, đất sản xuất: 22 hộ, chuyển đổi nghề: 168 hộ, nước sinh hoạt phân tán: 510 hộ.
 - + *Đối với nội dung hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung*: Công trình nước sinh hoạt tập trung tại thôn 4, xã Đăk Tơ Lung đang triển khai thi công công trình, khối lượng thực hiện ước đạt khoảng 40%; Công trình nước sinh hoạt tập trung thôn Đak Jri, xã Đăk Tờ Re hiện nay đơn vị thi công đang chuẩn bị vật liệu để triển khai thi công. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được 150 triệu đồng, đạt 7,12% kế hoạch, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.
 - + *Đối với Vốn tín dụng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP*: Đã giải ngân được 5.000 triệu đồng/74 hộ để vay hỗ trợ nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề.

3.2. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

a) Tiểu Dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với

bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 4.416 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 3.530 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 886 triệu đồng (*Vốn SN*).

Tiến độ triển khai thực hiện:

- * Năm 2022: Không triển khai thực hiện, chuyển nguồn sang năm 2023.
- * Năm 2023: Chưa thực hiện được.

- Lý do: “Tại Điều 2, Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định đối tượng áp dụng là Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, Hộ gia đình người Kinh nghèo; cộng đồng dân cư thôn thuộc các xã khu vực II, khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện Tiêu dự án 1”. Vì vậy, các xã: Đăk Ruông, Tân Lập, Đăk Tơ Lung, Đăk Tờ Re không thuộc đối tượng được thực hiện. Trong khi đó năm 2021, 2022, 2023 huyện Kon Rẫy đã triển khai trồng rừng từ các nguồn vốn hợp pháp khác (*NS tỉnh, huyện, tiền DVMTR còn tồn và xã hội hoá*), huyện đã triển khai phát triển mới được 1.285,3 ha rừng sản xuất (*năm 2021: 498,9 ha; năm 2022: 437,1 ha; năm 2023: 439,3 ha*) và hiện nay 03 xã nằm trong diện thực hiện của Dự án (*xã Khu vực III*) không còn nhiều quỹ đất để triển khai thực hiện (*hầu hết diện tích đất lâm nghiệp đều do các chủ rừng quản lý*). Do vậy, việc giải ngân nguồn vốn thực hiện Tiêu dự án 1 của Dự án 3 trên địa bàn huyện sẽ khó đảm bảo theo Kế hoạch giao.

b) Tiêu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 5.324 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 1.469 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 3.855 triệu đồng (*Vốn SN*).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

- + Năm 2022: Không triển khai thực hiện, chuyển nguồn sang năm 2023.

+ Năm 2023: Hiện nay, Tổ thẩm định đã tổ chức thẩm định 14 hồ sơ dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đang đang hóa sinh kế cộng đồng của Tiêu dự án 2, Dự án 3 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 (*Trong đó: thị trấn Đăk Rve: 03 dự án, xã Đăk Ruông: 02 dự án, xã Đăk Tờ Re: 02 dự án, xã Đăk Tơ Lung: 02 dự án, xã Đăk Kôi: 02 dự án, xã Đăk Pnê: 03 dự án, xã Tân Lập 01 dự án*), còn 04 dự án (*xã Đăk Kôi: 02 dự án, xã Tân Lập: 02 dự án*) chưa trình thẩm định. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện là: 5.324 triệu đồng. Đến thời điểm báo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

3.3. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc

*** Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:**

Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 35.438 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 15.034 triệu đồng (Vốn DTPT: 14.452 triệu đồng, vốn SN: 582 triệu đồng).

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 20.404 triệu đồng (Vốn DTPT: 18.879 triệu đồng, vốn SN: 1.525 triệu đồng).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

* Năm 2022:

- Về nguồn vốn đầu tư phát triển:

+ Đối với cứng hóa đường liên xã: Công trình nâng cấp tuyến liên xã từ thị trấn Đăk Rve đi xã Tân Lập, Đăk Ruồng (khu dân cư phía Nam) đã triển khai thi công và đã giải ngân được 4.836 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Đối với công trình đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Đã thi công hoàn thành xong và đưa vào sử dụng 12 công trình và đã giải ngân được 7.731,2 triệu đồng, đạt 80,40% so với kế hoạch vốn giao...

+ Về nguồn vốn sự nghiệp: Đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng 11 công trình duy tu bảo dưỡng tại các xã, thị trấn và đã giải ngân được: 216,4 triệu đồng, đạt 37,18% kế hoạch vốn giao.

* Năm 2023:

- Về nguồn vốn đầu tư phát triển:

+ Đối với cứng hóa đường liên xã: Công trình nâng cấp tuyến liên xã từ thị trấn Đăk Rve đi xã Tân Lập, Đăk Ruồng (khu dân cư phía Nam) đang triển khai thi công công trình và đã giải ngân được 6.731 triệu đồng, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong tháng 12/2023.

+ Đối với công trình đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng dân tộc thiểu số và miền núi: Đang triển khai thi công xây dựng 03 công trình khởi công mới năm 2023⁽⁸⁾ với khối lượng đạt được khoảng 20%, còn 19 công trình hiện nay UBND các xã, thị trấn đang hoàn thành các thủ tục hồ sơ để triển khai thi công. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được 1.871 triệu đồng, đạt 15,41% kế hoạch, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

+ Đối với dự án vốn sự nghiệp: UBND huyện đã phê duyệt danh mục 12 công trình duy tu, bảo dưỡng trên địa bàn các xã, thị trấn. Hiện nay, các đơn vị

⁽⁸⁾ Đường đi khu sản xuất thôn 7, thị trấn Đăk Rve; Đường đi khu sản xuất Đăk Răk thôn 4 (đoạn từ nhà ông A Blênh đến cổng Đăk Bút); Đường đi khu sản xuất Đăk Răk thôn 4 (đoạn nối tiếp).

được giao làm chủ đầu tư đang hoàn thành các hồ sơ, thủ tục để triển khai thi công công trình. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

3.4. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường Phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS:

Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 4.726 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 1.955 triệu đồng (Vốn ĐTPT: 1.844 triệu đồng, vốn SN: 111 triệu đồng).

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 2.771 triệu đồng (Vốn ĐTPT: 2.471 triệu đồng, vốn SN: 300 triệu đồng).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

* Năm 2022:

+ Về nguồn vốn đầu tư phát triển: Đã triển khai xây dựng hoàn thành 04 công trình phòng ở cho học sinh bán trú tại trường phổ thông bán trú Trung học cơ sở xã Đăk Kôi, xã Đăk Pnê công trình vệ sinh nước sinh hoạt tại Trường Tiểu học Kapakolong, xã Đăk Tờ Re, công trình sân chơi, bãi tập trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Đăk Pnê và đã giải ngân được: 1.839 triệu đồng, đạt 99,73% kế hoạch vốn giao.

+ Đối với dự án vốn sự nghiệp (nội dung xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số): Năm 2022, không triển khai thực hiện được, vì theo Kế hoạch số 1324/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh, lộ trình thực hiện từ năm 2023.

* Năm 2023:

+ Đối với dự án vốn đầu tư: Đã triển khai xây dựng 03 công trình: Phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và nước sạch Trường Tiểu học xã Đăk Tờ Lung; Phòng học bộ môn Trường Tiểu học Kapakolong, xã Đăk Tờ Re; Phòng học bộ môn Trường Tiểu học số 1 thị trấn Đăk Rve và đã giải ngân được 780,3 triệu đồng, đạt 31,58%, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

+ Đối với dự án vốn sự nghiệp (nội dung xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số): Hiện nay, đã thực hiện giảng dạy lớp xóa mù chữ tại xã Đăk Kôi, xã Đăk Pnê cho 110 học viên với kinh phí thực hiện là: 55.000.000 đồng. Kinh phí không thực hiện được là: 356 triệu đồng. Lý do: Theo Văn bản số 825/SGDDĐT-KHTC ngày 08/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các khoản chi để thực hiện các lớp xóa mù chữ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (định mức chi là 500.000 đồng/học viên/khóa học). Trong khi đó vốn được giao 2022, 2023 là: 411 triệu đồng, vượt quá khả năng thực hiện của huyện. Đến thời điểm báo cáo giải ngân 55 triệu đồng, đạt 13,38% kế hoạch

vốn giao.

b) Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào DTTS:

Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 110 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 110 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: Không phân bổ.

- Kết quả thực hiện: Không triển khai thực hiện được. Lý do: Tại Công văn số 1066/BDT-HCTH ngày 12/10/2022 của Ban Dân tộc tỉnh giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự và Công an tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Do đó nội dung bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học không thuộc thẩm quyền UBND huyện.

c) Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi:

Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 6.968 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 2.473 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 4.495 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Tiến độ triển khai thực hiện:

* Năm 2022: Không triển khai thực hiện, chuyển nguồn sang năm 2023.

* Năm 2023:

- *Đối với nghề nông nghiệp:* Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn và đã tham mưu UBND huyện phê duyệt kế hoạch, dự toán đào tạo 07 lớp nghề cho 245 học viên (*Lớp trồng và chăm sóc cây Mắc ca: 04 lớp, Trồng Nấm sò: 02 lớp; Nuôi và phòng trị bệnh cho lợn: 01 lớp*) với kinh phí thực hiện là: 365.278.000 đồng. Kinh phí không thực hiện được là: 2.129.722.000 đồng. Nguyên nhân là kinh phí giao đào tạo nghề nông nghiệp quá cao so với nhu cầu đào tạo nghề trên địa bàn huyện. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 365.278.000 đồng, đạt 14,64% kế hoạch vốn giao.

- *Đối với nghề phi nông nghiệp:* Phòng Lao động - TB&XH đã tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch, triển khai đăng ký danh mục nghề, nhu cầu học nghề các lớp nghề năm 2023 với tổng kinh phí thực hiện là: 835.000.000 đồng. Kinh phí không thực hiện được là: 3.638.000.000 đồng. Lý do: Các đối tượng được đào tạo nghề cho lao động nông thôn của Chương trình này cũng trùng lặp rất nhiều với đối tượng đào tạo nghề của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; theo Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025 thì giao chỉ tiêu cho huyện Kon Rẫy mỗi năm chỉ đào tạo 460 học viên (*trương đương khoảng 1.200.000.000 đồng/02 Chương trình*), trong khi đó nguồn Vốn được giao năm 2022, 2023 của riêng Chương trình này là quá lớn

(4.473.000.000 đồng), vượt quá khả năng thực hiện của huyện. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 835.000.000 đồng, đạt 18,67% kế hoạch vốn giao.

d) Tiểu Dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình: Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 312 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 81 triệu đồng (Vốn SN).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 231 triệu đồng (Vốn SN).
- Tiến độ triển khai thực hiện:

+ Năm 2022: Đã tổ chức 01 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao, năng lực cho 100 đối tượng cộng đồng là người dân và đã giải ngân được: 81 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2023: Trong quý IV/2023, dự kiến tổ chức 03 lớp đào tạo, nâng cao năng lực cho đối tượng cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp (trong đó: 02 lớp cho đối tượng cộng đồng và 01 lớp chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm giữa các địa phương) cho khoảng hơn 250 người tham gia. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

3.5. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch: Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 1.045 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 414 triệu đồng (Vốn DTPT: 307 triệu đồng, vốn SN: 107 triệu đồng).

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 631 triệu đồng (Vốn DTPT: 411 triệu đồng, vốn SN: 220 triệu đồng).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

* Năm 2022:

- Về nguồn vốn đầu tư:

+ Đối với nội dung hỗ trợ đầu tư xây dựng 01 điểm du lịch tiêu biểu: Đã hoàn thành xây dựng mới 01 nhà để xe tại thôn 5 (Kon Brăp Ju), xã Tân Lập và đã giải ngân được: 100,3 triệu đồng, đạt 96,44% kế hoạch vốn giao.

+ Đối với nội dung hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn: Năm 2022, không triển khai thực hiện, chuyển nguồn sang năm 2023.

+ Về nguồn vốn sự nghiệp: Đã tổ chức triển khai thực hiện nội dung hỗ trợ hoạt động cho mỗi đội văn nghệ truyền thống tại thôn Kon Săm Lũ, xã Đăk Tô Re với tổng số tiền là: 40 triệu đồng, đạt 37,38% so với kế hoạch vốn giao. Kinh phí không thực hiện được là: 67 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm 2023.

* Năm 2023:

- Về nguồn vốn đầu tư:

+ *Đối với nội dung hỗ trợ đầu tư xây dựng 01 điểm du lịch tiêu biểu:* Công trình xây mới hệ thống nhà vệ sinh công cộng và trụ cờ hiện nay đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công công trình. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% nguồn vốn giao.

+ *Đối với nội dung hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn:* Hiện nay, UBND các xã, thị trấn đang hoàn thành hồ sơ, thủ tục để tổ chức triển khai thực hiện. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

- Về nguồn vốn sự nghiệp: UBND huyện đã phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm trang thiết bị âm thanh hỗ trợ các đội văn nghệ, đang tổ chức đấu thầu công khai trên mạng. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được 03 triệu đồng, đạt 1,36% kế hoạch, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% nguồn vốn giao.

3.6. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 865 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 237 triệu đồng (*Vốn SN*).

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 628 triệu đồng (*Vốn SN*).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

+ Năm 2022: Đã tổ chức thành lập và ra mắt 07 nhóm truyền thông, mở 05 lớp tập huấn các nhóm truyền thông cho 250 người, thành lập mới 34 địa chỉ an toàn, tổ chức 04 lớp tập huấn về mô hình địa chỉ an toàn hỗ trợ bảo vệ phụ nữ là nạn nhân bạo lực gia đình cho 200 người, rà soát, thành lập và ra mắt 07 CLB thủ lĩnh trong cộng đồng để đảm bảo tiếng nói của trẻ em cho 95 người tham gia và đã giải ngân được: 236,7 triệu đồng, đạt 99,87% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2023: Đã tổ chức 02 lớp tập huấn cho các nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng về khuôn mẫu giới, bình đẳng giới, các gói hỗ trợ phụ nữ DTTS sinh đẻ an toàn và chăm sóc sức khỏe trẻ em cho 80 người tham gia, Tổ chức ra mắt và tập huấn cho các nhóm truyền thông tiên phong trong cộng đồng (*thành lập mới*) cho 70 người tham gia; Tổ chức 02 lớp tập huấn hướng dẫn hỗ trợ kỹ thuật cho tổ hợp tác, tổ liên kết, tổ nhóm sinh kế, phụ nữ phát triển kinh tế có phụ nữ làm chủ nhằm nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cần thiết của phụ nữ và trẻ em cho hơn 100 người tham gia; Tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho các CLB thủ lĩnh của sự thay đổi trong cộng đồng về quyền trẻ em, phòng chống xâm hại tình dục ở trẻ em, phòng chống nạn tảo hôn; Hỗ trợ trọn gói 02 triệu đồng/14 câu lạc bộ để tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được 326,7 triệu đồng, đạt 52,02% kế hoạch.

3.7. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và

nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

* ***Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:*** Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 249 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 62 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 187 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Tiến độ triển khai thực hiện:

+ Năm 2022: Đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại 05 xã, thị trấn trên địa bàn huyện với khoảng hơn 300 người tham gia, lắp đặt 02 pa nô tuyên truyền tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại 02 xã Đăk Tờ Re, thị trấn; Rà soát số liệu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại các thôn của các xã, thị trấn và đã giải ngân được: 62 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2023: Đã lắp đặt 07 cụm Pano tuyên truyền về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn xã: Đăk Tờ Re, Đăk Ruông, Đăk Kôi, Tân Lập, Đăk Pnê và 02 trường THPT Chu Văn An, trường PTDTNT huyện Kon Rẫy, kiểm tra thực hiện Đề án và Tiểu dự án 2, Dự án 9 “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2023. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

3.8. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

a) Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia: Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 577 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 117 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 460 triệu đồng (*Vốn SN*).
- Tiến độ triển khai thực hiện:

* Năm 2022:

- *Đối với nội dung biểu dương, tôn vinh người có uy tín:* Đã tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Đăk Hà và thành phố Kon Tum với 57 lượt người tham gia, tham hỏi người có uy tín gặp khó khăn cho 29 lượt người, tham hỏi người có uy tín bị ốm đau cho 15 lượt người và đã giải ngân được: 90 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

- *Đối với nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS:* Đã tổ chức phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận

động đồng bào tại 07/07 xã, thị trấn, với khoảng 343 người tham gia và đã giải ngân được: 27 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

* Năm 2023:

- *Đối với nội dung biểu dương, tôn vinh người có uy tín:* Đã tổ chức 07 đợt tuyên truyền tại 07 xã, thị trấn về chế độ, chính sách của người có uy tín với khoảng hơn 300 lượt người tham gia. Tổ chức 01 Hội nghị biểu dương tôn vinh người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện với 57 người có uy tín tham gia. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được 48,4 triệu đồng, đạt 13,74%, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

- *Đối với nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS:* Đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Hiến pháp; các luật, các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách dân tộc mới ban hành 07 đợt với 343 người tham gia; Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác hòa giải ở cơ sở và các Luật khác cho lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã, già làng, trưởng thôn, người có uy tín, hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật, người trợ giúp pháp lý 07 lớp trên địa bàn 07 xã, thị trấn với 365 người tham gia. Đến thời điểm báo cáo đã giải ngân được 64,9 triệu đồng, đạt 60,14%, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

b) Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN:

Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 577 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 117 triệu đồng (*Vốn DTPT: 260 triệu đồng, vốn SN: 16 triệu đồng*).

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 435 triệu đồng (*Vốn DTPT: 398 triệu đồng, vốn SN: 37 triệu đồng*).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

* Năm 2022: Không triển khai thực hiện, chuyển nguồn sang năm 2023.

* Năm 2023:

+ *Đối với nguồn vốn đầu tư:* Hiện nay, UBND các xã, thị trấn đang hoàn thành hồ sơ, thủ tục để tổ chức triển khai thực hiện. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

+ *Đối với nguồn vốn sự nghiệp:* Dự kiến trong tháng 10/2023 tổ chức 01 lớp tập huấn, hướng dẫn sử dụng; duy trì, vận hành, khai thác điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023 với khoảng 55 người tham gia. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

c) Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình: Tổng kinh phí giao thực hiện năm 2022, 2023 là: 118 triệu đồng, cụ thể:

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 là: 29 triệu đồng (*Vốn SN*).

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2023 là: 89 triệu đồng (*Vốn SN*).

- Tiến độ triển khai thực hiện:

+ Năm 2022: Đã tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn các xã, thị trấn 02 đợt và đã giải ngân được: 29 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

+ Năm 2023: Đã tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đợt 01 trên địa bàn các xã: Đăk Tô Re, Đăk Ruồng, Đăk Tô Lung, Đăk Kôi. Đợt 2, dự kiến kiểm tra, giám sát vào tháng 11/2023 tại các xã, đơn vị: Đăk Pnê, Tân Lập, thị trấn Đăk Rve; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Phòng Kinh tế - Hạ tầng; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện. Đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân nguồn vốn, ước đến 31/12/2023 giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

(Có Phụ lục số 01, 02 chi tiết kèm theo)

4. Đánh giá chung

4.1. Kết quả nổi bật đã đạt được

- Năm 2022 là năm đầu tiên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025, quá trình tổ chức triển khai thực hiện luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, nhất là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện do đó việc triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện cơ bản đảm bảo, phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của người dân, được người dân đồng tình tham gia hưởng ứng; việc triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc các tiểu dự án, dự án trên địa bàn huyện đã tạo điều kiện, cơ hội cho người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống...

- UBND huyện đã kịp thời thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia để quản lý điều hành, điều phối, đảm bảo Chương trình được triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra. Các đơn vị, địa phương đã kịp thời bám sát các quy định tại các văn bản của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, huyện để kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình đảm bảo tổ chức triển khai hiệu quả.

- Công tác phân bổ nguồn vốn đảm bảo đúng quy trình, quy định, tập trung phân cấp mạnh cho cơ sở triển khai thực hiện.

- Công tác rà soát, đề xuất các nội dung, danh mục dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh và đề nghị của các Sở, ngành của tỉnh được kịp thời.

- Việc xác định đối tượng thụ hưởng các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

và miền núi được công khai dân chủ, minh bạch, đúng quy trình.

4.2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Một số văn bản Hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương chậm được ban hành như (*Dự án 1: Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất; Dự án 2 - Dự án 10: Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã thuộc Chương trình*) nên địa phương không có cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện.

- Tiến độ triển khai thực hiện các nội dung của Dự án, Tiểu dự án và giải ngân kinh phí của Chương trình còn chậm, thấp so với dự kiến kế hoạch đề ra, một số Dự án, Tiểu dự án không triển khai thực hiện được hoặc thực hiện không hết kinh phí như (*Tiểu dự án 1 - Dự án 3, Tiểu dự án 1 - Dự án 5, Tiểu dự án 3 - Dự án 5*).

- Công tác xã hội hóa huy động nguồn lực trong Nhân dân, doanh nghiệp nhất là tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn còn hạn chế.

4.3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan:

+ Địa bàn có số lượng doanh nghiệp ít, phạm vi nhỏ, hiệu quả hoạt động thấp, đời sống Nhân dân, nhất là người dân sinh sống ở thôn, xã đặc biệt khó khăn còn gặp nhiều khó khăn.

+ Việc bố trí nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong quý III năm 2022, trong khi các văn bản hướng dẫn từ Trung ương đến địa phương chậm được ban hành.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Năm 2022 là năm đầu tiên triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I từ năm 2021-2025; đồng thời thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia cùng một lúc, trong khi đó cơ chế triển khai thực hiện mới hoàn toàn, vì vậy các cấp, các ngành đang còn lúng túng trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

+ Công tác phối hợp giữa các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn có lúc thiếu chặt chẽ, không kịp thời trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phần đầu đặt được

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo hằng năm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 6,6%.

- Tỷ lệ thôn nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số: 21,42%.

2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gắn với cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*” trên địa bàn huyện.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn của Chương trình đảm bảo thực hiện có hiệu quả thiết thực và giải ngân hết các nguồn vốn được giao.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, doanh nghiệp; huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc Chương trình trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn tăng cường công tác phối hợp, hướng dẫn, chủ động tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của địa phương được giao thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Chương trình, từ đó đề xuất với cấp có thẩm quyền có giải pháp giải quyết kịp thời.

3. Dự kiến huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực năm 2024

- Ngân sách Trung ương: 51.034 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển: 40.376 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 10.658 triệu đồng*).

- Ngân sách địa phương: 5.103,4 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển: 4.037,6 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 1.065,8 triệu đồng*).

- Vốn tín dụng: 3.500 triệu đồng.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Đoàn kiểm tra quan tâm tổng hợp, đề xuất với UBND tỉnh, nội dung cụ thể sau:

- Điều chỉnh giảm kinh phí triển khai Tiểu dự án 1 - Dự án 3 (*Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân*) chưa thực hiện được. Lý do: Tại Điều 2, Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định đối tượng áp dụng là hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người Kinh nghèo; cộng đồng dân cư thôn thuộc các xã khu vực II, khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện Tiểu dự án 1”. Do vậy các xã Đăk Ruồng, Tân Lập, Đăk Tơ Lung, Đăk Tờ Re không thuộc đối tượng được thực hiện và các xã, thị trấn còn lại rất khó khăn trong việc xác định đối tượng để thực hiện. Trong khi năm 2021, 2022, 2023 huyện Kon Rẫy đã triển khai trồng rừng từ các nguồn vốn hợp pháp khác

(*NS tỉnh, huyện, tiền DVMTR còn tồn và xã hội hoá*), huyện đã triển khai phát triển mới được 1.285,3 ha rừng sản xuất (*Năm 2021: 498,9 ha; năm 2022: 437,1 ha; năm 2023: 439,3 ha*) và hiện nay 03 xã nằm trong diện thực hiện của Dự án (*xã Khu vực III*) không còn nhiều quỹ đất để triển khai thực hiện (*hầu hết diện tích đất lâm nghiệp đều do các chủ rừng quản lý*). Do vậy, việc giải ngân nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án 1 của Dự án 3 trên địa bàn huyện sẽ khó đảm bảo theo Kế hoạch giao.

- Điều chỉnh giảm kinh phí triển khai Tiểu dự án 1 - Dự án 5 (*Nội dung xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số*) thực hiện không hết kinh phí. Lý do: Theo Văn bản số 825/SGDDĐT-KHTC ngày 08/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các khoản chi để thực hiện các lớp xóa mù chữ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*định mức chi là 500.000 đồng/học viên/khóa học*). Trong khi đó vốn được giao 2022, 2023 là 411 triệu đồng, vượt quá khả năng thực hiện của huyện.

- Điều chỉnh giảm kinh phí bố trí cho Tiểu dự án 3 - Dự án 5 (*Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi*) thực hiện không hết kinh phí được giao. Lý do: Các đối tượng được đào tạo nghề cho lao động nông thôn của Chương trình này cũng trùng lặp rất nhiều với đối tượng đào tạo nghề của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; theo Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Kon Tum về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025 thì giao chỉ tiêu cho huyện Kon Rẫy mỗi năm chỉ đào tạo 460 học viên (*tương đương khoảng 1.200 triệu đồng/02 Chương trình*), trong khi đó nguồn vốn được giao năm 2022, 2023 của riêng Chương trình này là quá lớn (*6.968 triệu đồng*), vượt quá khả năng thực hiện của huyện.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 của UBND huyện Kon Rẫy./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT, các PCT UBND huyện (đ/b);
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, PDT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hồng Thu